TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 6 – CÀ MAU** **TỈNH CÀ MAU**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 15/2026/HS-ST
Ngày 26/02/2026

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 6 – CÀ MAU, TỈNH CÀ MAU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Dương Thị Kiều Thảo

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Trần Văn Nhớ

2. Ông Lê Tuấn Kiệt

- ***Thư ký phiên tòa:*** Ông Trương Minh Hùng – Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 6 – Cà Mau.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 6 – Cà Mau tham gia phiên tòa***: Ông Huỳnh Văn Ngộ - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 02 năm 2026, tại trụ sở Toà án nhân dân khu vực 6 – Cà Mau xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 59/2025/TLST-HS ngày 24 tháng 12 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 15/2026/QĐXXST-HS ngày 09 tháng 02 năm 2026 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Minh T**, sinh ngày 20/4/1989, tại Cà Mau; nơi cư trú: Số E, Khóm B, phường B, tỉnh Cà Mau; nghề nghiệp: Tài xế; trình độ văn hóa (học vấn): 10/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam, con ông Nguyễn Thành Đ (đã chết) và bà Hồ Thị C; anh chị em ruột gồm 02 người, lớn nhất sinh năm 1985, nhỏ nhất là bị cáo; vợ tên Trần Ngọc D; con 03 người, lớn nhất sinh năm 2012, nhỏ nhất sinh năm 2021; Tiền án: Không; Tiền sự: không.

Bị cáo bị khởi tố bị can ngày 22/9/2025, bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú cho đến nay (có mặt).

* Bị hại: Ông **Hồ Minh C1**, sinh ngày 19/3/1983. Số căn cước công dân: 095083009205. Địa chỉ: Ấp X, xã V, tỉnh Cà Mau (vắng mặt do có đơn xin vắng mặt).

* Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án: Bà **Trần Ngọc D**, sinh ngày 09/9/1991. Số căn cước công dân: 095191012534. Địa chỉ: Số E, Đường V, khóm B, phường B, tỉnh Cà Mau (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 16 giờ 30 phút ngày 13/5/2025, Nguyễn Minh T thấy trước cơ sở chế biến tôm T5 trên đường Q, thuộc ấp T, xã V, thành phố B, tỉnh Bạc Liêu (nay là khóm T, phường V, tỉnh Cà Mau) có nhiều khúc gỗ xà cừ không có người trông coi nên nảy sinh ý định lấy trộm. Bị cáo T lấy điện thoại di động nhãn hiệu Apple, loại Iphone 8 plus, màu đỏ, gắn sim số 0978252392 quay video số gỗ này lại và thông qua ông Nguyễn Hải N có tài khoản Zalo tên B đăng lên mạng xã hội để tìm người mua. Lúc này, ông Nguyễn Đình T1 thấy thông tin về số gỗ trên nên liên lạc thỏa thuận mua bán và yêu cầu giao hàng tại xưởng gỗ của ông T1 tại thành phố B, tỉnh Đồng Nai (nay là phường L, tỉnh Đồng Nai). Bị cáo T liên hệ với ông Phan Hùng C2 là chủ Công ty S1 thuê xe ô tô tải vận chuyển số gỗ trên đem bán, ông C2 cho thuê xe biển kiểm soát 94H-003.34 do tài xế Phạm Khắc Đ1 điều khiển, đồng thời thuê xe cẩu, biển kiểm soát 94L1-004.29 của ông Lâm Phương T2, do tài xế Diệp Quang T3 điều khiển. Khoảng 01 giờ, ngày 15/5/2025, sau khi chuyển hết số gỗ lên xe ô tô tải T3 đi cùng với Đ1 điều khiển đến tỉnh Đồng Nai, trên đường đi có cho xe vào trạm cân tại xã T, thành phố N, tỉnh Hậu Giang (nay là phường Đ, thành phố Cần Thơ), qua đó xác định khối lượng gỗ là 8,41 tấn, tương đương 8,41m³. Khi T3 chở gỗ đến nơi, ông T1 thấy chất lượng gỗ không đúng như thỏa thuận của mình nên không đồng ý mua, đồng thời giới thiệu bị cáo T3 bán cho Lê Khắc H cũng tại phường L, tỉnh Đồng Nai. Tại đây, bị cáo T3 bán số gỗ lấy trộm cho H được số tiền 15.500.000 đồng; bị cáo T3 trả tiền thuê xe cho Đ1 4.000.000 đồng, còn lại tiêu xài hết.

Sáng ngày 15/5/2025 ông Hồ Minh C1 là chủ số gỗ nêu trên phát hiện bị mất trộm tài sản nên đến Công an phường V trình báo sự việc. Ngày 18/5/2025, qua trích xuất camera trên tuyến đường Quốc lộ 91B do Phòng Cảnh sát giao thông đường bộ Công an tỉnh B (nay là tỉnh Cà Mau) quản lý xác định bị cáo T3 có liên quan nên mời về làm việc. Ngày 20/5/2025, Lê Khắc H giao nộp 120 tấm ván xả từ số gỗ xà cừ mua của bị cáo T3.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 183/KL-HĐĐGTS, ngày 09/9/2025 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự tỉnh Cà Mau, kết luận: 01 tấn gỗ xà cừ, loại gỗ thô chưa qua chế biến tại thời điểm chiếm đoạt ngày 15/5/2025 là 4.267.000 đồng. Tổng giá trị tài sản bị chiếm đoạt là 8,41 tấn x 4.267.000 đồng/tấn = 35.885.470 đồng.

Tại phiên toà:

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 6 – Cà Mau giữ nguyên quan điểm truy tố tại Cáo trạng số 17/CT-VKSTPBL ngày 23/12/2025 và đề nghị xử lý như sau:

- Tuyên bố bị cáo Nguyễn Minh T phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

- Về hình phạt: Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm b, i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 38 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Nguyễn Minh T mức hình phạt từ 06 tháng đến 09 tháng tù.

- Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo đã bồi thường xong cho bị hại và bị hại cũng không có yêu cầu gì nên không đặt ra giải quyết.

- Về xử lý vật chứng: Đối với 01 điện thoại nhãn hiệu Apple, loại Iphone 8 plus, màu đỏ, Imei 356733085018808, gắn sim 0978.252.392 (đã qua sử dụng). Bị cáo và chị D đều xác định điện thoại là của chị D, chị D không yêu cầu nhận lại nên cần tịch thu và sung quỹ nhà nước. Đối với sim điện thoại 0978.252.392 bị cáo không yêu cầu nhận lại nên cần tịch thu và tiêu hủy.

- Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu theo quy định pháp luật.

Tại phiên tòa, bị cáo xác định bị cáo thống nhất với cáo trạng và luận tội của đại diện Viện kiểm sát, không có ý kiến tranh luận.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo đã biết hành vi của mình là vi phạm pháp luật, bị cáo rất hối hận, bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để bị cáo sớm làm lại cuộc đời.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình truy điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

Đối với bị hại ông Hồ Minh C1 đã được triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt do có đơn xin vắng mặt. Xét thấy sự vắng mặt của ông C1 không cản trở cho việc xét xử nên Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt đối với ông C1.

[2] Về nội dung vụ án:

Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa hoàn toàn thống nhất và phù hợp với lời khai của chính bị cáo trong giai đoạn điều tra, truy tố, phù hợp lời khai bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan về thời gian, địa điểm thực hiện hành vi phạm tội của bị cáo. Do đó, đủ căn cứ chứng minh:

Khoảng 01 giờ, ngày 15/5/2025, tại ấp T, xã V, thành phố B, tỉnh Bạc Liêu (nay là khóm T, phường V, tỉnh Cà Mau), bị cáo T có hành vi lợi dụng không có ai trông coi, bị cáo T có hành vi lấy trộm 8,41 tấn gỗ xà cừ của ông Hồ Minh C1. Tổng giá trị tài sản bị chiếm đoạt là 35.885.470 đồng.

Khi thực hiện hành vi lén lút chiếm đoạt tài sản, bị cáo T có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, thực hiện hành vi với lỗi cố ý trực tiếp. Hành vi nêu trên của bị cáo đã đủ yếu tố, dấu hiệu cấu thành tội "*Trộm cắp tài sản*" theo

quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự. Vì vậy, việc truy tố và xét xử bị cáo theo tội danh và điều luật nêu trên là hoàn toàn đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không những xâm phạm trực tiếp đến quyền quản lý, sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ mà còn gây mất trật tự trị an, gây tâm lý hoang mang cho người dân nên cần phải có một mức án nghiêm khắc để răn đe, giáo dục bị cáo trở thành một công dân tốt, sống có ích cho xã hội.

Tuy nhiên khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử có xem xét tình tiết tăng nặng và giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo:

Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

Về tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra bị cáo đã bồi thường khắc phục xong hậu quả và thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; bị hai xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ tại điểm b, i, s khoản 1 Điều 51 và Khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[3] Về trách nhiệm dân sự: Ông Hồ Minh C1 đã nhận lại tài sản và được bị cáo khắc phục bồi thường xong không có yêu cầu gì về phần trách nhiệm dân sự nên không xem xét.

[4] Về xử lý vật chứng: Đối với 120 tấm gỗ do ông H giao nộp là số gỗ được xẻ từ các khúc gỗ xà cừ bị mất trộm và 01 khúc gỗ xà cừ chưa qua chế biến có chiều dài 127cm, đường kính 22x22cm do ông C1 giao nộp phục vụ định giá tài sản, Cơ quan điều tra đã trả lại cho chủ sở hữu ông Hồ Minh C1 là phù hợp, đúng quy định pháp luật.

Đối với 01 điện thoại nhãn hiệu Apple, loại Iphone 8 plus, màu đỏ, Imei 356733085018808, gắn sim 0978.252.392 (đã qua sử dụng). Bị cáo và chị D đều xác định điện thoại là của chị D, chị D không yêu cầu nhận lại nên cần tịch thu và sung quỹ nhà nước. Đối với sim điện thoại 0978.252.392 bị cáo không yêu cầu nhận lại nên cần tịch thu và tiêu hủy.

[5] Đối với ông Phan Hùng C2, ông Phạm Khắc Đ1, ông Lâm Phương T2, ông Diệp Quang T3, ông Nguyễn Đình T1, ông Lê Khắc H và ông Nguyễn Hải N không biết bị cáo T3 lấy trộm gỗ của người khác đem bán nên không xem xét xử lý là phù hợp, đúng quy định của pháp luật.

[6] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Trên cơ sở đó, Hội đồng xét xử có cơ sở chấp nhận đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Minh T phạm tội "*Trộm cắp tài sản*".

2. Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm b, i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 38 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Minh T 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính kể từ ngày bị cáo bị bắt đi thi hành án.

3. Về vật chứng: Điểm a, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Tịch thu và nộp ngân sách nhà nước: 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Apple, loại Iphone 8 plus, màu đỏ, Imei 356733085018808.

Tịch thu và tiêu hủy: 01 (một) sim số thuê bao 0978.252.392.

01 Điện thoại và sim nêu trên được niêm phong thành 01 (một) gói bên trên có dòng chữ "điện thoại di động nhãn hiệu Apple, loại Iphone 8, plus, màu đỏ, Imei 356733085018808, có gắn sim 0978.252.392 (đã qua sử dụng)" có chữ ký của Nguyễn Minh T, Điều tra viên Kiều Thanh S và hình dấu tròn của Cơ quan CSĐT Công an tỉnh B.

(Các vật chứng trên đang được lưu giữ tại Phòng Thi hành án dân sự khu vực 6 – Cà Mau theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 05/01/2026).

4. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

Buộc bị cáo Nguyễn Minh T phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử công khai, bị cáo và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết công khai.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán – Chủ tọa phiên toà

Dương Thị Kiều Thảo

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Cà Mau;
- VKSND khu vực 6 – Cà Mau;
- Văn phòng cảnh sát điều tra Công an tỉnh Cà Mau;
- Phòng hồ sơ nghiệp vụ công an tỉnh Cà Mau;
- Thi hành án dân sự tỉnh Cà Mau;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án;
- Lưu.